

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 68/NQ-CP);

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg);

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Phổ biến, quán triệt các nội dung của Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg đến các sở, ban, ngành, tổ chức, cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, người lao động, người sử dụng lao động và cá nhân liên quan.

2. Triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg; xác định rõ trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị và cá nhân liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện, bảo đảm hiệu quả, thiết thực.

3. Việc hỗ trợ phải bảo đảm đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không trùng đối tượng thụ hưởng, không để bỏ sót đối tượng, không để xảy ra tình trạng lợi dụng, trục lợi chính sách.

**II. NGUYÊN TẮC HỖ TRỢ**

1. Bảo đảm hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không để lợi dụng, trục lợi chính sách.

2. Xây dựng các tiêu chí, điều kiện thuận lợi để người lao động và người sử dụng lao động dễ dàng tiếp cận chính sách.





3. Bảo đảm tính khả thi, hiệu quả của các chính sách và nguồn lực để thực hiện. Mỗi đối tượng chỉ được hưởng một lần trong một chính sách hỗ trợ. Người lao động được hỗ trợ một lần bằng tiền (trừ các đối tượng hưởng chính sách bổ sung quy định tại điểm 7, điểm 8 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP) và chỉ được hưởng một chế độ hỗ trợ; không hỗ trợ đối tượng tự nguyện không tham gia.

4. Phát huy tính chủ động của các cấp, các ngành, địa phương, căn cứ vào điều kiện cụ thể để linh hoạt triển khai, đảm bảo mục tiêu, nguyên tắc và kịp thời các chính sách hỗ trợ.

### **III. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ MỨC HỖ TRỢ**

#### **1. Giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp**

- a) Đối tượng hỗ trợ: Theo Điều 1 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.
- b) Mức đóng và thời gian áp dụng mức đóng vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp: Theo Điều 2 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.
- c) Đơn vị thực hiện: Bảo hiểm xã hội tỉnh.

#### **2. Hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất**

- a) Đối tượng hỗ trợ: Theo Điều 4 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.
- b) Điều kiện hỗ trợ: Theo Điều 5 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.
- c) Trình tự, thủ tục thực hiện: Theo Điều 8 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.
- d) Đơn vị thực hiện: Bảo hiểm xã hội tỉnh.

#### **3. Hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động**

- a) Đối tượng và điều kiện hỗ trợ: Theo Điều 9 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.
- b) Mức, thời gian hỗ trợ và phương thức chi trả: Theo Điều 10 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.
- c) Hồ sơ đề nghị, trình tự, thủ tục thực hiện: Theo Điều 11, Điều 12 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.
- d) Đơn vị thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các đơn vị có liên quan.

#### **4. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương**

- a) Đối tượng, điều kiện hỗ trợ: Theo Điều 13 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.
- b) Mức hỗ trợ và phương thức chi trả: Theo Điều 14 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.
- c) Hồ sơ đề nghị, trình tự, thủ tục thực hiện: Theo Điều 15, Điều 16 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.
- d) Đơn vị chi trả: UBND cấp huyện (Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội).

### **5. Chính sách hỗ trợ người lao động ngừng việc**

- a) Đối tượng và điều kiện hỗ trợ: Theo Điều 17 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.
- b) Mức hỗ trợ và phương thức chi trả: Theo Điều 18 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.
- c) Hồ sơ đề nghị, trình tự, thủ tục thực hiện: Theo Điều 19, Điều 20 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.
- d) Đơn vị chi trả: UBND cấp huyện (Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội).

### **6. Hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp**

- a) Đối tượng, điều kiện hỗ trợ: Theo Điều 21 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.
- b) Mức hỗ trợ, phương thức chi trả: Theo Điều 22 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.
- c) Hồ sơ đề nghị, trình tự, thủ tục thực hiện: Theo Điều 23, Điều 24 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.
- d) Đơn vị chi trả: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Trung tâm Giới thiệu việc làm tỉnh).

### **7. Hỗ trợ đối với trẻ em và người đang điều trị COVID-19, cách ly y tế**

- a) Đối tượng hỗ trợ: Theo Điều 25 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.
- b) Mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ: Theo Điều 26 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.
- c) Hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện: Theo Điều 27 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.
- d) Đơn vị chi trả: Cơ sở y tế, Cơ sở cách ly, UBND cấp xã.

### **8. Hỗ trợ viên chức hoạt động nghệ thuật**

- a) Đối tượng, điều kiện hỗ trợ: Theo Điều 28 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.
- b) Mức hỗ trợ, phương thức chi trả: Theo Điều 29 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.
- c) Hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện: Theo Điều 30 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.
- d) Đơn vị chi trả: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

### **9. Hỗ trợ hướng dẫn viên du lịch**

- a) Đối tượng, điều kiện hỗ trợ: Theo Điều 31 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.
- b) Mức hỗ trợ, phương thức chi trả: Theo Điều 32 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.
- c) Hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện: Theo Điều 33, Điều 34 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.



d) Đơn vị chi trả: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

#### **10. Hỗ trợ hộ kinh doanh**

a) Đối tượng, điều kiện hỗ trợ: Theo Điều 35 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

b) Mức hỗ trợ, phương thức chi trả: Theo Điều 36 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

c) Hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện: Theo Điều 37 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

d) Đơn vị chi trả: UBND cấp xã.

#### **11. Hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất**

a) Điều kiện vay vốn: Theo Điều 38 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

b) Mức cho vay, thời hạn cho vay, thời hạn giải ngân: Theo Điều 39 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

c) Hồ sơ, trình tự, thủ tục: Theo Điều 40 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

d) Đơn vị thực hiện: Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh.

#### **12. Hỗ trợ lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác:**

Đối tượng, điều kiện hỗ trợ và trình tự thủ tục thực hiện: Theo Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy định tại khoản 12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ.

### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP; từ nguồn của Quỹ Bảo hiểm thất nghiệp và các nguồn huy động hợp pháp khác.

2. Kinh phí thực hiện cho người sử dụng lao động vay để trả lương cho người lao động trong thời gian ngừng việc, phục hồi sản xuất do nguồn vay tái cấp vốn từ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

a) Tổng hợp hồ sơ đề nghị hỗ trợ của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đối với các chính sách tại khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7, khoản 10 và khoản 12 Mục III của kế hoạch này trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

b) Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ cho các đối tượng theo quy định; kịp thời hướng dẫn hoặc đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp có thẩm quyền các giải pháp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện. Phối hợp các ngành, địa phương kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện đảm bảo đúng quy định hiện hành.



c) Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

## **2. Sở Tài chính**

a) Hướng dẫn việc phân bổ, cân đối ngân sách địa phương để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai tổ chức thực hiện.

b) Bảo đảm nguồn ngân sách để thực hiện các chính sách theo quy định.

c) Hướng dẫn việc thanh quyết toán ngân sách nhà nước, kinh phí thực hiện hỗ trợ theo quy định.

## **3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

a) Tổng hợp hồ sơ đề nghị hỗ trợ của các đối tượng quy định tại khoản 8, khoản 9 Mục III Kế hoạch này trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định; thực hiện việc chi trả kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng theo quy định.

b) Báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

## **4. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh**

Tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt hồ sơ doanh nghiệp đề nghị vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất theo Chương X Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ. Báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

## **5. Sở Y tế**

Hướng dẫn các cơ sở y tế, cơ sở cách ly lập danh sách, cung cấp những hồ sơ liên quan đến thời gian điều trị, cách ly của các đối tượng hưởng chế độ hỗ trợ theo quy định tại khoản 7 Mục III Kế hoạch này.

## **6. Cục thuế tỉnh**

Hướng dẫn Chi cục thuế các huyện, thành phố, khu vực việc thực hiện các nội dung liên quan đến ngành; phối hợp cùng địa phương thống kê, thẩm định đối tượng là hộ kinh doanh tạm ngừng kinh doanh để Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) hỗ trợ theo quy định.

## **7. Bảo hiểm xã hội tỉnh**

a) Triển khai, thực hiện các chính sách: Giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; chính sách tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất; chính sách hỗ trợ đào tạo duy trì việc làm cho người lao động do ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.

b) Phối hợp xác nhận danh sách người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội phải thỏa thuận tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương từ 15 ngày trở lên; người lao động phải ngừng việc theo khoản 3 Điều 99 Bộ luật Lao động và thuộc đối tượng phải cách ly y tế hoặc trong các



khu vực bị phong tỏa theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

### **8. Sở Thông tin và Truyền thông**

Phối hợp Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí tổ chức phổ biến, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 để tạo sự đồng thuận, phát huy vai trò giám sát của người dân trong triển khai thực hiện. Đồng thời, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để thúc đẩy thực hiện nhanh các chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình kiểm tra, giám sát.

### **9. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Phối hợp Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo thông tin đến các cơ sở giáo dục ngoài công lập hoạt động theo mô hình doanh nghiệp, tổng hợp số lượng giáo viên, người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương gửi Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nơi đóng trụ sở xem xét, giải quyết theo quy định.

### **10. Công an tỉnh**

Tăng cường chỉ đạo việc bảo đảm an ninh trật tự; tham gia, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan nắm bắt tình hình để tham mưu phòng, chống và xử lý đối với những trường hợp có hành vi lợi dụng, trục lợi chính sách trong quá trình tổ chức thực hiện.

### **11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh**

Chỉ đạo UBMTTQ các cấp và các tổ chức thành viên tham gia giám sát quá trình thực hiện chính sách hỗ trợ cho các đối tượng trên địa bàn đảm bảo công khai, minh bạch kịp thời, khách quan, đúng đối tượng.

### **12. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh**

Chỉ đạo công đoàn cơ sở trong các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp hướng dẫn người lao động về khai hồ sơ và tham gia xác nhận danh sách người lao động trong các đơn vị có tổ chức công đoàn bị ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 đề nghị hưởng chính sách theo quy định.

### **13. Các sở, ban, ngành liên quan**

Triển khai thực hiện nhanh chóng, kịp thời các nhiệm vụ liên quan trong Kế hoạch này; làm tốt công tác hướng dẫn, tuyên truyền, vận động cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân về các chính sách, giải pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do dịch COVID-19; chủ động phối hợp xử lý những vướng mắc phát sinh, định kỳ hàng tháng báo cáo tình hình thực hiện, đề xuất giải pháp, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội **trước ngày 20 hàng tháng** để tổng hợp, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **14. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

a) Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện hỗ trợ cho các đối tượng tại địa phương theo quy định.



b) Thành lập Tổ giúp việc gồm các ngành liên quan và chỉ đạo việc rà soát, lập danh sách đối với các nhóm đối tượng đảm bảo đúng đối tượng, không bị trùng lặp trong quá trình xét duyệt và chi trả; thực hiện đúng theo quy định hiện hành.

c) Chủ động sử dụng nguồn lực của địa phương để tổ chức thực hiện. Trường hợp có khó khăn về nguồn ngân sách thì báo cáo Sở Tài chính để tổng hợp và trình cấp có thẩm quyền quyết định.

d) Định kỳ hàng tháng báo cáo tình hình thực hiện, đề xuất giải pháp, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội **trước ngày 20 hàng tháng** để tổng hợp, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc; các đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp) xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Chính phủ;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các đơn vị tại Mục V;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu VT, KGVX, KTNS, CTTĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi